



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 634
Chủ nhật
Ngày 23 - 2 - 2020

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

**CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY THÀNH LẬP TỈNH (21/3/1890 - 21/3/2020)
VÀ NGÀY HỘI VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH THÁI BÌNH**

GẤP RÚT HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam

(Xem trang 2)



Du kích làng Nê ĐÁNH TRẬN CẦU CAM



Trang 3

Tăng cường phòng, chống dịch Covid-19 tại lễ hội



Trang 5

ĐẤT MẸ, QUÊ CHA



Trang 6

PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG



Trang 7

Đổi đời nhờ bán nông sản qua mạng

(Xem trang 4)



GẤP RÚT HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam

■ MINH NGUYỆT

Những ngày này, đội ngũ kỹ sư, cán bộ, công nhân nhà thầu thi công công trình Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam tại Quảng trường Thái Bình (phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình) đang chạy đua với thời gian nhằm hoàn thành toàn bộ công trình trước thời điểm kỷ niệm 130 năm ngày thành lập tỉnh và ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Bình.

Công trình Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam nằm trong quần thể Quảng trường Thái Bình thuộc phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình. Đây là niềm vinh dự, tự hào của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thái Bình khi được Ban Bí thư Trung ương Đảng tin tưởng lựa chọn đặt tại tỉnh. Quy mô đầu tư gồm nhóm tượng Bác Hồ với nông dân với 13 nhân vật, trong đó Bác Hồ là nhân vật trung tâm, các nhân vật còn lại đại diện cho các thế hệ già, trung niên, thanh niên, trẻ em nông thôn Việt Nam đứng xung quanh. Các mảng phù điêu được bố trí sau nhóm tượng là hình ảnh phong cảnh nông thôn, nông dân Việt Nam gắn với công cuộc xây dựng nông thôn mới... Công trình được triển khai xây dựng từ tháng 10/2018. Hiện nay, tiến độ thi công công trình đang được triển khai khẩn trương. Đã thi công xong 2 mảng phù điêu hai bên và mảng phù điêu giữa. Các nghệ nhân, công nhân đang tập trung



Công trình Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam đã hoàn thành hơn 90%.



Các công việc còn lại đang được gấp rút hoàn thành.

thi công nhóm tượng trung tâm, trong đó có tượng Bác Hồ - hạng mục quan trọng nhất của dự án. Khối lượng công việc đã hoàn thiện đạt trên 90%. Chủ đầu tư là UBND thành phố Thái Bình và nhà thầu thi công đã tuân thủ đúng các quy định trong đầu tư xây dựng công trình bảo đảm tiến độ, chất lượng. Phó Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình Nguyễn Anh Tuấn cho biết: Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về kỷ niệm 130 năm ngày thành lập tỉnh và ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Bình, cũng như chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh sau khi kiểm tra thực tế công trình, UBND thành phố đã chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp để hoàn thành công trình theo đúng kế hoạch đề ra. Yêu cầu đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện các khối lượng hạng mục công trình còn lại. Giao Ban Quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thành phố theo dõi, giám sát, báo cáo hàng ngày về những khó khăn, vướng mắc để có sự chỉ đạo, tháo gỡ kịp thời của lãnh đạo UBND thành phố; yêu cầu đơn vị tư vấn giám sát có mặt thường xuyên, liên tục tại công trường để bảo đảm chất lượng thi công cũng như an toàn lao động trong quá trình thực hiện. Yêu cầu đơn vị thi công tăng cường thiết bị, nhân lực để tổ chức thực hiện tăng ca và thực hiện các công việc độc lập, đồng thời như ốp đá hai bên lối lên, trồng cỏ, hoa phía sau tượng đài, hoàn thành chỉnh sửa chi tiết các nhóm tượng, phù điêu bảo đảm chất lượng cũng như tiến độ thời gian đề ra.

Công trình Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam là biểu tượng cao đẹp hun đúc lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết dân tộc và phát huy truyền thống yêu nước của các thế hệ hôm nay và mai sau; thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", lòng tôn kính Chủ tịch Hồ Chí Minh của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thái Bình. Công trình khi hoàn thành sẽ là điểm nhấn quan trọng về không gian kiến trúc đô thị của thành phố Thái Bình, đồng thời là trung tâm văn hóa, thu hút du khách tham quan, tạo tiền đề phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nhà điêu khắc Nguyễn Vũ An, thành viên Hội đồng nghệ thuật, giám sát mỹ thuật công trình



Nhìn tổng thể công trình Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam có bố cục đẹp, độc đáo, tỷ lệ tương xứng đồng đều, mang tính mỹ thuật cao. Chân dung Bác Hồ và các nhân vật có tính biểu cảm rõ nét. Tượng đài đặt tại vị trí trang trọng. Đây là một trong những công trình bề thế và tạo sự khác biệt so với các công trình Tượng đài Bác Hồ khác.

Đồng chí Bùi Văn Cẩn, Phó Chủ tịch UBND phường Hoàng Diệu



Đây là công trình mang ý nghĩa quan trọng, niềm vinh dự, tự hào đối với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Thái Bình nói chung, phường Hoàng Diệu nói riêng. Ngay từ khi hình thành dự án, nhân dân Hoàng Diệu đã tích cực trong việc giải phóng mặt bằng, tạo mọi điều kiện thuận lợi để đơn vị thi công xây dựng công trình bảo đảm đúng tiến độ.

Ông Nguyễn Đăng Vinh, tổ 11, phường Hoàng Diệu



Những năm gần đây, phường Hoàng Diệu được tỉnh, thành phố đầu tư xây dựng nhiều công trình, dự án, diện mạo của phường đã thay đổi rõ rệt. Đặc biệt, tiếp tục được tỉnh đầu tư xây dựng dự án Quảng trường Thái Bình, trong đó có công trình Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam. Đây là công trình cần thiết nhằm giáo dục truyền thống cách mạng, giúp mỗi người dân thêm hiểu về lịch sử, về cội nguồn dân tộc và cũng là để nhân dân Thái Bình được bày tỏ lòng thành kính với Bác.

Du kích làng Nê ĐÁNH TRẬN CẦU CAM

■ VŨ QUANG TỬ
Thị trấn Thanh Nê, Kiến Xương

Làng Nê, xã Tân Thuật (Kiến Xương) năm 1951 về trước là một vùng quê sầm uất, dân cư đông đúc, những lũy tre xanh bao bọc quanh làng, các vườn cây lưu niên và những cây cổ thụ trĩu quả, những nếp nhà từ đời ông cha để lại, những ngôi đình, ngôi chùa cổ kính chạm trổ rồng phượng kỳ công, rất có giá trị về văn hóa. Nhưng đến đầu năm 1952, giặc về đây đóng đồn bốt, một tiểu đoàn quân Pháp và quân nguy được trang bị nhiều vũ khí tối tân, có cả gần chục khẩu pháo cỡ 105 ly, hàng ngày tiếng pháo gầm rú. Là một vị trí quan trọng của địch lúc bấy giờ ở địa bàn Kiến Xương, âm mưu của chúng nhằm “án ngữ và ngăn chặn các hoạt động của lực lượng vũ trang ta từ phía Nam Kiến Xương sang phía Bắc Kiến Xương và ngược lại, đồng thời chúng bảo vệ trục đường 39B và đường 222 khỏi bị ta tiến công”.

Địch đánh đồn bốt và chúng đã tàn phá làng Nê thành “vành đai trắng”. Những ngôi nhà của nhân dân chúng thiêu đốt thành tro bụi, các đình, chùa kiên cố với những chiếc cột to, địch cho phu và lính phá dỡ chở về làm bốt, làm công sự... Tất cả những cảnh đẹp của làng quê đã bị xe cơ giới của địch san ủi sạch trơn, còn trơ trọi những đồng gạch vụn và bãi cỏ hoang vu. Chúng thực hiện “Đốt sạch, phá sạch”. Không còn con đường nào khác, nhân dân Thanh Nê phải bỏ làng mạc chạy ra các bờ sông và các gò đất ở ngoài cánh đồng lập quê mới, dựng những túp lều tranh và đào hầm hố ngay tại đó để trú ẩn và làm ăn sinh sống, bám đất để xây dựng chính quyền cách mạng, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, bám trụ đấu tranh chính trị, quân sự với địch lâu dài.

Địch đóng bốt Nê, chúng đã lập vọng gác cầu Cam là một điểm “chốt” vòng ngoài là vọng gác “tiền tiêu” để chúng quan sát các hoạt động của lực lượng vũ trang ta. Hàng ngày kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm an toàn lực lượng trong đồn bốt và các vùng phụ cận. Vọng gác cầu Cam cách bốt Nê 1km về phía Nam, hàng ngày địch cho một tiểu đội lính nguy có một “sếp” chỉ huy, thay nhau ra gác, tối lại rút về bốt vì sợ quân ta tiến công. Cuối năm

1952, du kích Thanh Nê đã tổ chức đánh địch ở vọng gác này, nhưng do sơ hở bị lộ nên trận đánh không thành.

“Hồng keo này, ta bày keo khác”, ngày 5/3/1953, lúc mặt trời mới hé mọc, trục đường 222 và khu vực chung quanh cầu Cam chưa thấy có người dân nào qua lại, dòng sông Kiến Giang còn phẳng lặng chưa một bóng thuyền xuôi ngược thì lúc ấy đã xuất hiện những tên nguy quân với quần phục màu vàng nhạt, đầu đội mũ bạc phếch, chân đi giày đinh lộp cộp, súng đeo vai. Có những tên bé thấp đeo súng trường dài gần quét đất, tên chỉ huy mang khẩu súng tiểu liên báng gấp có vẻ oai phong, xung quanh đai lưng tên nào cũng kín khấp những băng đạn, bình tông nước uống và đồ ăn khô... Điệu bộ đi dò dẫm từng bước thành hàng dọc, cự ly mỗi tên cách nhau từ 3 - 4m trên đường 222 từ bốt ra trạm gác. Tới cầu Cam chúng triển khai thành ba: Mỗi đầu cầu một tốp, giữa một tốp 3 tên, rồi bọn lính kéo bật che nắng như những ngày thường lệ. Công việc gác của địch ổn định sau vài giờ đồng hồ thì vào khoảng gần 9 giờ sáng địch bị du kích Thanh Nê tập kích bất ngờ. Lực lượng du kích gồm 11 người (8 nữ, 3 nam), do đội trưởng Nguyễn Thị Liên, 25 tuổi chỉ huy đã mưu trí dùng cảm tiến công ba gác trên cầu Cam. Mũi đánh chính diện

là 3 du kích nam từ hướng Đông ven sông Kiến Giang tiếp cận gần đầu cầu phía Bắc, đóng vai những người dân tay cầm mai, cuốc xới đất. Mũi thứ hai là 4 du kích nữ đóng vai những người dân gánh củi và cắt cỏ từ trong làng cũ qua cầu ra khu vực làng mới. Mũi hướng Nam là 4 cô gái đi bán gạo và mua sắm đồ ở chợ Bật, xuất phát từ cánh đồng Đỗ Mỏ theo bờ sông tiến về hướng cầu Cam.

“Tương kế tựu kế” đánh lạc hướng địch, chị Dậu 18 tuổi, du kích ít tuổi nhất có nước da trắng trẻo, khuôn mặt trái xoan, quần áo duyên dáng cùng với chị Liên được phân công nhiệm vụ trước đó mấy ngày đã đóng giả các cô gái cắt cỏ để tiếp xúc làm quen dần với bọn gác. Các chị đến vọng gác để làm quen chuyện trò như những lần trước đây và thăm dò thái độ của bọn chúng. Được địch tỏ thái độ hòa nhã, thiện cảm, nhân đó các chị hỏi nó: Khẩu này là súng gì? Cách nạp đạn, tháo đạn, bắn súng... dần dà chúng đã hướng dẫn cho các chị thao tác súng, chúng tháo đạn ra rồi đưa súng cho các chị tự thao tác. Lợi dụng cơ hội này, các chị đã khóa hết nòng súng lại mà địch không hề biết. Chị Liên chớp thời cơ lúc này gọi:

- Anh hạ sĩ Thập ơi? Anh có thư của cô Ba gửi! Rồi chị Liên đưa thư cho Thập (thư do ta mạo ra, gửi cho Thập,

chữ ngoài bì và trong thư giống hệt chữ cô Ba). Cô Ba người làng Nê, trước đó khoảng một tháng Thập quen biết và tỏ muốn yêu cô, nhưng thời gian ấy ta bố trí cho cô đi Hà Nội không có nhà. Nói có thư Thập tin ngay, mấy lính cùng gác mỉm cười tỏ vui mừng cho “sếp” rồi xúm lại xung quanh hạ sĩ Thập thì cũng là lúc đội trưởng du kích Nguyễn Thị Liên miệng vẫn trò chuyện, mắt đảo chung quanh và tay cầm chiếc nón trắng đang đội trên đầu giờ cao vẩy quạt làm “tín hiệu” cho các hướng, các mũi của ta biết đó là lệnh “xuất kích”. Cùng lúc đó có em Sung 10 tuổi quần áo xốc xếch là con trai của du kích Trương Văn Nguyên đến gần chỗ bố đang cùng đồng đội xới đất ở bờ sông sẵn sàng chờ lệnh. Sung gọi bố thật to với ám hiệu “Mẹ đau bụng đẻ, bố về ngay”. Đó là giờ “G”, lực lượng các mũi nhanh như sóc xông lên đánh địch bằng các loại vũ khí thô sơ như dao, liềm, mai, cuốc, xẻng, đòn gánh,... và lấy báng súng của địch đánh địch. Ta và địch vật lộn quyết liệt, có những tên lính đã cướp lại được súng nhưng nòng súng đã bị khóa chặt.

Du kích đã choảng cho bọn địch những đòn chí tử từ đấy chúng xuống sông Kiến Giang, một vài tên bị thương nhẹ ngoi ngóp bơi được vào bờ ướt như chuột lột, hoang mang, hoảng hốt chạy tắt qua cánh đồng Com Kho về bốt Nê. Những tên bị thương nặng chìm xuống đáy sông cuốn theo dòng xoáy. Trận này ta xóa sổ gần hết bọn gác và thu được gần chục khẩu súng trường MU-DE, lực lượng du kích rời khỏi trận địa an toàn tuyệt đối. Những tên địch sống sót chạy về bốt báo cho chỉ huy thì lập tức các hỏa lực trong đồn bốt bắn tới tấp ra khu vực cầu Cam như những kẻ điên cuồng, nhưng đã muộn.

Từ sau trận đánh này, địch không dám cho bọn lính ra gác cầu Cam nữa, phải rút vọng gác vào sát bốt. Tạo điều kiện cho du kích và nhân dân làng Nê đêm đảo các giao thông hào sát đồn địch để bao vây áp sát đánh địch, tên nào ra khỏi bốt là bị du kích bắn tía ngay, chúng phải dùng máy bay Đa-Cô-Ta thả dù từng can nước uống và đồ ăn cho bọn ở trong đồn bốt. Một thời gian không chịu đựng được, địch đã rút chạy. Du kích Thanh Nê thực hiện chiến tranh du kích “lấy ít thắng nhiều, dùng vũ khí thô sơ thắng địch có vũ khí hiện đại và đánh địch lấy vũ khí trang bị cho ta dùng vũ khí của địch đánh địch”, đã góp phần vào chiến thắng chung của huyện, tỉnh và của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, giải phóng dân tộc.

Những người du kích năm xưa, hầu hết đã không còn nhưng đã để lại tiếng vang mãi mãi, có người còn sống nay là những hội viên cựu chiến binh, là các bậc cao niên mẫu mực đã và đang phát huy phẩm chất truyền thống của lực lượng vũ trang nhân dân, ra sức bồi dưỡng giáo dục cho thế hệ trẻ tiếp nối cha ông, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tô thắm truyền thống đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.



Trung đội nữ du kích cầm hồn do đồng chí Nguyễn Thị Chiên chỉ huy, ra đời sau trận càn quét của giặc Pháp.

Ảnh tư liệu



■ TIẾN ĐẠT

Với tốc độ phát triển chóng mặt của công nghệ số, đến nay nhiều nông dân đã sử dụng thành thạo internet, smartphone và tận dụng tốt những lợi thế của mạng xã hội để quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ nông sản do chính mình làm ra.



Trang trại của gia đình anh Bùi Đình Hiếu, xã Hồng An (Hưng Hà) cho thu nhập hơn 1,5 tỷ đồng/năm.

Thu nhập hàng trăm triệu đồng nhờ bán hàng qua mạng

Trang trại của anh Bùi Đình Hiếu, thôn Việt Thắng, xã Hồng An (Hưng Hà) có tổng diện tích hơn 11ha, anh chọn các loại cây ăn quả như chuối, ổi, táo, cam và bán cây giống để phát triển kinh tế gia đình. Hiện nay, một năm Công ty TNHH VEAD do anh Bùi Đình Hiếu thành lập cung cấp cho các siêu thị hơn 240 tấn chuối, hơn 180 tấn ổi cùng nhiều loại cây giống, cây ăn quả khác. Sau khi trừ chi phí, mỗi năm Công ty thu về hơn 1,5 tỷ đồng. Với diện tích lớn, lượng nông sản xuất bán nhiều lên đến hàng trăm tấn nên việc tìm đầu ra cho sản phẩm là bài toán hết sức quan trọng đối với anh Hiếu. Anh cho biết: Nếu như trước kia, gia đình tôi chỉ tập trung sản xuất và tiêu thụ nông sản tại các siêu thị và cửa hàng lớn thì hiện nay nhờ có mạng xã hội, gia đình tôi đã có thêm nhiều bạn hàng trong và

ngoài nước. Những cửa hàng thực phẩm sạch với quy mô nhỏ cũng là những đối tác giúp trang trại chúng tôi tiêu thụ sản phẩm hiệu quả.

Mô hình chăn nuôi giống vịt biển 15 Đại Xuyên của anh Ngô Văn Quang, thôn Quý Đức, xã Đông Xuyên (Tiền Hải) cũng là một trong những hội viên nông dân tham gia bán hàng qua mạng. Anh Ngô Văn Quang chia sẻ: Mạng xã hội là một thị trường rất tiềm năng đối với những hộ chăn nuôi như chúng tôi. Nhờ công khai giá bán, lại có dịch vụ ship hàng tận nhà, đáp ứng được nhu cầu của khách hàng nên có khi chỉ sau 7 giờ đăng thông tin quảng cáo, rao bán thịt vịt trên mạng xã hội, gia đình tôi đã bán hết đàn vịt hơn 1.000 con, không phải chờ thương lái đến thu mua và bị ép giá như trước.

Ông Ngô Văn Duẩn, Giám đốc HTX Chăn nuôi tổng hợp xã Đông Xuyên chia sẻ: Sau khi đàn vịt của gia đình anh Ngô Văn Quang xuất bán hết, HTX Chăn nuôi

tổng hợp xã Đông Xuyên sẽ tiếp tục có những thông tin quảng cáo sản phẩm đến khách hàng trên mạng để giúp 27 gia đình hội viên khác tiêu thụ hết đàn vịt thương phẩm. Khách hàng trên mạng thường quan tâm đến chất lượng, giá thành công khai, những dịch vụ đi kèm như ship hàng tận nơi, chế biến sẵn thực phẩm... nếu đáp ứng được những nhu cầu đó thì mạng xã hội sẽ là thị trường hết sức sôi động và đầy tiềm năng giúp những hội viên nông dân tiêu thụ sản phẩm ổn định.

Không lo bị ép giá

Mạng internet phủ sóng khắp nơi đã nhanh chóng làm thay đổi tư duy của hàng triệu nông dân trong đó có nông dân Thái Bình. Giờ đây, người nông dân không chỉ sử dụng thành thạo mạng xã hội mà còn coi đây là kênh bán hàng hiệu quả, nhiều nông dân đã đổi đời khi biết tận dụng công cụ này để quảng bá sản phẩm.



Trang trại của anh Nguyễn Duy Dự, xã Thụy Thanh (Thái Thụy) là một

trong những mô hình sử dụng mạng xã hội để buôn bán nông sản. Nếu như trước kia, việc tiêu thụ sản phẩm của gia đình anh chủ yếu thông qua thương lái thì hiện nay việc buôn bán qua mạng đã giúp gia đình anh tháo gỡ phần nào khó khăn trong việc tìm đầu ra cho sản phẩm và tránh được tình trạng thương lái ép giá. Anh Nguyễn Duy Dự cho biết: Nhờ việc buôn bán qua mạng đã giúp cho nông sản của gia đình được quảng cáo rộng hơn, ít bị ép giá hơn, thu nhập cao hơn. Hiện nay, 40% thu nhập của gia đình tôi đến từ việc buôn bán qua mạng. Ngoài việc bán hàng, tôi còn lập kênh youtube, tài khoản zalo, facebook... để cung cấp cho nhiều khách hàng đến mua cây giống, cây ăn quả về kỹ thuật chăm sóc cây trồng, con vật nuôi hiệu quả, qua đó giúp nhiều hộ gia đình nâng cao chất lượng sản phẩm, hạn chế thấp nhất sự hao hụt sản lượng trong chăn nuôi, trồng trọt.

Bà Bùi Thị Nga, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh chia sẻ: Hội Nông dân tỉnh luôn khuyến khích và tạo điều kiện tốt nhất để các hội viên nông dân bán được hàng hóa thông qua mạng xã hội. Bên cạnh đó, chúng tôi sẽ từng bước xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động, hướng dẫn để hội viên khi tham gia mạng xã hội sẽ tạo dựng được thương hiệu, có được niềm tin của khách hàng đối với nông sản của hội viên. Hiện nay, một số huyện hội đã có những tài khoản mạng xã hội với hàng nghìn lượt người theo dõi, đây sẽ là kênh tiêu thụ nông sản đầy tiềm năng mà chúng tôi chú trọng, quan tâm và chỉ đạo sát sao hơn nữa, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích của hội viên, nhân dân.



Chung tay phòng, chống dịch Covid-19

Tăng cường phòng, chống dịch Covid-19 tại lễ hội

■ TÚ ANH

Trong mùa du xuân, lễ chùa đầu năm nay, thời tiết mưa rét kéo dài cùng với dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tại các di tích lượng du khách về dâng hương, tế lễ không nhiều. Mặc dù vậy, ban quản lý các di tích đều nỗ lực triển khai nhiều biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, góp phần ổn định cuộc sống cũng như nâng cao ý thức trong việc bảo vệ sức khỏe của mỗi người dân.



Các hộ kinh doanh được phổ biến kiến thức phòng, chống dịch Covid-19.

Lượng khách giảm mạnh

Đã thành thông lệ, cứ tới ngày 13 tháng Giêng, nhân dân địa phương cùng du khách thập phương lại nô nức trở về xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà để tham gia khai mạc lễ hội đền Trần và trải nghiệm những trò chơi dân gian độc đáo như thi cổ cá, kéo lửa nấu cơm, pháo đất... Nhưng năm nay, dịp khai mạc lễ hội đúng vào thời điểm dịch Covid-19 bùng phát nên mọi hoạt động phải tạm dừng để tránh tập trung đông người, tăng cường phòng, chống dịch. Đại diện Ban Quản lý di tích đền Trần cho biết: Những năm trước, lễ rước nước, nghi lễ quan trọng mở màn cho chuỗi hoạt động tại lễ hội đền Trần luôn thu hút vài nghìn người tham gia với trống đồng, cờ mở rợp trời nhưng năm nay chỉ có số ít bộ lão trong làng thực hành nghi lễ này. Bên cạnh đó, mọi nghi lễ truyền thống đều diễn ra ở mức tối thiểu và dừng hẳn các trò chơi dân gian trong mùa lễ hội năm nay.

Nếu như ngay từ những ngày đầu tiên của năm mới, đặc biệt là ngày lễ hội xuân mừng 4 tháng Giêng, chùa Keo đã tấp nập đón hàng nghìn lượt du khách thập phương về chiêm bái, tham gia vào những nghi lễ truyền thống thì năm nay, theo chia sẻ của ông Vũ Ngọc Khuê,

thường trực Ban Quản lý di tích chùa Keo: Lượng khách tham quan, tế lễ giảm khoảng 60-70%. Còn tại đền Đồng Bằng, tháng Giêng năm nay, theo ông Đinh Bá

Huỳnh, Phó Chủ tịch UBND xã An Lễ, huyện Quỳnh Phụ: Lo cho sức khỏe của bản thân và cộng đồng nên nhiều người tránh xa những nơi tập trung đông người,



Nhiều du khách đã nâng cao ý thức bảo vệ sức khỏe trong mùa du xuân năm nay.

đặc biệt trong đó là lễ hội nên trong mùa du xuân năm nay, lượng khách về đền Đồng Bằng đã giảm 90% so với năm trước.

Di tích vắng khách nên các tiểu thương cũng bị ảnh hưởng đáng kể. Bà Đinh Thị Diên, một hộ kinh doanh ở khu vực đền Đồng Bằng chia sẻ: Mọi năm bán được mười phần thì năm nay chỉ còn hai phần. Còn anh Nguyễn Đức Cảnh đã nhiều năm nay kinh doanh mặt hàng thực phẩm tại khu vực chùa Keo thì cho biết: Lượng khách giảm ảnh hưởng tới thu nhập nhưng vấn đề sức khỏe phải được ưu tiên hàng đầu. Tại nhà hàng, 100% nhân viên đều đeo khẩu trang khi tiếp xúc với khách hàng. Khi du khách không đeo khẩu trang, chúng tôi đều nhắc nhở họ hãy tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch, bảo vệ sức khỏe của chính mình cũng như mọi người xung quanh.

Chú trọng công tác phòng, chống dịch

Dù lượng khách giảm mạnh nhưng ngay khi nhận được chỉ đạo của UBND tỉnh về việc phòng, chống dịch Covid-19, ban quản lý các di tích đã nỗ lực thực hiện nhiều biện pháp phòng, chống dịch. Thời gian qua, các đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh cũng đã thường xuyên kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại các di tích trên địa bàn tỉnh để có những hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời. Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cũng trực tiếp đi kiểm tra đột xuất hoạt động phòng, chống dịch tại một số di tích lịch sử trên địa bàn huyện Quỳnh Phụ và huyện Vũ Thư, chỉ đạo tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

Tại chùa Keo, Ban Quản lý di tích đã tiến hành nhiều đợt phun thuốc khử trùng và phân công nhân viên túc trực thường xuyên giữ gìn vệ sinh khuôn viên khu di tích xanh, sạch, đẹp, góp phần nâng cao ý thức của người dân. Song song với đó là việc đặt nhiều bảng thông báo đề nghị quý khách đeo khẩu trang trước khi vào lễ chùa, tờ rơi hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 đã được gửi tới du khách thập phương khi về dâng hương tế lễ. Bên cạnh tuyên truyền trực quan, Ban Quản lý di tích cũng thường xuyên nhắc nhở du khách thông qua hệ thống loa truyền thanh và bố trí bảo vệ túc trực tại cổng chính để bảo đảm người dân chấp hành nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch.

Ông Phạm Văn Ngọc, nhân viên bảo vệ tại khu di tích chùa Keo chia sẻ: Số đông du khách khi được nhắc nhở về việc đeo khẩu trang đã chấp hành nghiêm túc. Tuy nhiên, còn có những người đưa ra nhiều lý do để chống chế và từ chối việc đeo khẩu trang. Đối với những trường hợp này, Ban Quản lý di tích chùa Keo kiên quyết nhắc nhở và không để những du khách không đeo khẩu trang vào chùa.

Còn tại đền Trần, việc treo bảng thông báo, phát tờ rơi trong khuôn viên khu di tích về các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 đã được đẩy mạnh trong thời gian qua để người dân và du khách chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Đồng thời, Ban Quản lý di tích đã tiến hành phát miễn phí 10.000 khẩu trang, đặc biệt trong những ngày có đông du khách về với đền Trần, đội cơ động thường xuyên túc trực, nhắc nhở mọi người bắt buộc đeo khẩu trang, sát khuẩn tay khi tham gia các hoạt động nghi lễ.

Lễ chùa đầu xuân đã trở thành nét đẹp trong đời sống tâm linh của người Việt. Mong rằng, trong mùa du xuân năm nay, mỗi người dân hãy nâng cao hơn ý thức phòng, chống dịch bệnh, thực hiện nếp sống vệ sinh, văn minh, khoa học để cùng chung tay phòng, chống dịch Covid-19.

ĐẤT MẸ, QUÊ CHA

■ QUANG VIỆN

Tương truyền, bị giặc Đông Hán truy đuổi đến cùng đường, nữ tướng Cầm Hoa thời Hai Bà Trưng trước khi “quảng thoa” trẫm mình xuống dòng sông Rèm quê mẹ của bà ở làng Lộ Xá (nay là xã Thăng Long, huyện Đông Hưng), đã rút gươm, ngựa mặt lên trời mà than rằng: “Ta sinh vì việc nước nay chết vì việc nước, chết cũng như sống vậy”. Thi hài bà được dòng nước sông quê cuốn trôi đưa về quê cha của bà ở làng Thượng Phán (nay thuộc xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ).



Cụm chùa miếu làng Thượng Phán, nơi thờ nữ tướng Cầm Hoa và đôi câu đối tối cổ vẫn còn hoang sơ.

Dân gian ghi nhận công lao nữ tướng Cầm Hoa đối với cuộc chiến chống quân Đông Hán năm 42 thế kỷ I, đặc biệt cuốn “Đinh gia thế phả” còn lưu giữ được của dòng họ Đinh, xã Đông Đô, Bình Lăng, huyện Hưng Hà có ghi: “... khi Lê Lợi sai tướng quân Đinh Liệt và Lê Sát cùng đạo quân Thiết Đột đi chặn đánh 15 vạn quân nhà Minh xâm lược do Liễu Thăng và Mộc Thạch tràn sang. Trước khi vào trận, Đinh Liệt có vào miếu thờ nữ tướng Cầm Hoa ở làng Thượng Phán (xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ nay) thấp hương cầu nguyện bà linh ứng phù hộ quân tướng đánh thắng giặc. Quả nhiên quân Minh bị đánh tan tác, thật đúng như lời nữ tướng Cầm Hoa truyền lại “ta chết như sống”.

Nữ tướng Cầm Hoa tên thật là Nguyễn Thị Cầm Hoa, sinh năm Canh Thân (năm thứ 10 sau Công nguyên), cha là Nguyễn Hậu làm quan Châu Ái (Thanh Hóa ngày nay), mẹ là Trần Thị Đức. Theo sử cũ chép, ông Nguyễn Hậu quê ở làng Thượng Phán (xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ nay), bà Trần Thị Đức quê ở làng Lộ Xá (xã Thăng Long, huyện Đông Hưng). Hai ông bà lấy nhau nhiều năm mới sinh hạ được một người con gái đặt tên là Cầm Hoa, ý mong mỗi đứa con gái yêu quý của ông bà sau này lớn lên xinh đẹp như hoa gấm. Cầm Hoa lớn lên trong vòng tay yêu thương vô hạn của ông bà Nguyễn Hậu, càng lớn Cầm Hoa càng xinh đẹp, nết na. Nhưng, quân giặc Đông Hán tràn sang đô hộ, giày xéo

nước ta gây bao cảnh lâm than khổ cực, chính sách đồng hóa của giặc Hán tàn bạo với dân ta. Tuy làm quan Châu Ái dưới quyền cai trị của giặc nhưng ông Nguyễn Hậu không chịu khuất phục quân Đông Hán, tính khí cương cường, thương dân, yêu nước nên bị Thái thú Tô Định giết hại, lại còn sai quân đi tìm bắt hai mẹ con bà về làm nô tỳ. Cầm Hoa cùng mẹ phải chạy về quê ngoại Lộ Xá. Trong chuyến diên dã về làng Thượng Phán, xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ tìm hiểu về dòng tộc họ Nguyễn thân phụ nữ tướng Cầm Hoa, nhóm nghiên cứu chúng tôi được ông Đào Văn Mưu, 89 tuổi dẫn đi tham quan khu lăng mộ bà chúa Cầm Hoa tại cánh đồng chùa miếu đầu làng Thượng Phán và cụm chùa, miếu của làng, nơi phối thờ nữ tướng Cầm Hoa. Bên phải ngôi chùa là ngôi miếu nhỏ đơn sơ chỉ có ban thờ nhỏ không hương án mà theo người dân nơi đây từ thời các cụ xưa truyền lại đây là nơi thờ nữ tướng Cầm Hoa. Trải qua bao năm tháng phiêu pha, miếu vẫn còn đôi câu đối được khắc chìm trong vữa trát tường: “Nghĩa phụ Trưng Vương vong Bắc quốc/Linh phù Đinh tướng phục Nam bang”. Tạm dịch là: “Bạc nghĩa phụ lớn Trưng Vương dẹp tan quân giặc Bắc/Linh thiêng hãy phù giúp Đinh tướng khôi phục nước Nam”. Theo các tài liệu khảo cứu và truyền ngôn, Cầm Hoa được thừa hưởng chí khí của người cha Nguyễn Hậu không chịu khuất phục quân giặc, lại có tình yêu quê hương, đất nước cháy bỏng. Chứng kiến

cảnh giặc Đông Hán áp bức dân lành, hăm hiếp phụ nữ nhằm thực hiện chính sách đồng hóa, sẵn lòng căm thù giặc Cầm Hoa ngày đêm luyện rèn võ thuật, quyết tâm đền nợ nước, trả thù nhà. Nghe tin Trưng Trắc, Trưng Nhị dựng cờ khởi nghĩa ở Hát Môn, Cầm Hoa chiêu mộ anh hào trong vùng rồi cùng 30 gia thân lên Phong Châu yết kiến hai bà. Ngắm nhìn gương mặt đẹp như trăng rằm, ngọc thể tỏa mùi hương thơm lạ, Hai Bà Trưng có phần ái ngại nhưng khi thử tài ứng đối và võ thuật, Hai Bà thật sự ngỡ ngàng trước tài ứng đối và thao lược binh quyền của Cầm Hoa. Hỏi ra mới biết, Cầm Hoa là con gái duy nhất của một vị quan vùng Châu Ái vì yêu nước, thương nòi chống lại giặc Đông Hán mà bị hăm hại, cùng chung mối thù Tô Định nên Hai Bà nhận Cầm Hoa xung quân. Tương truyền, trước khi hội về Phong Châu, Cầm Hoa đã về quê cha ở làng Thượng Phán bái yết tổ tông. Bà để lại nơi đây một mũi tên đồng với lời thề đền nợ nước, trả thù nhà. Bà trở lại quê mẹ ở Lộ Xá trút bỏ tâm thoa, tạm biệt dân làng rồi cùng các gia thân, anh tài, hào kiệt trong vùng phất cờ đào lên đường giết giặc. Để tưởng nhớ ngày bà xuất quân theo Hai Bà trung dũng cờ khởi nghĩa, dân trang Lộ Xá viết đôi câu đối tặng bà trước lúc đi xa:

*Quỳnh Côi di chỉ tiêu du hậu
Lộ Xá đầu thoa nhân cổ lưu.*
Nghĩa là:
*Dấu tích Quỳnh Côi lưu hậu
thế
Quảng thoa (Thoa là vòng*

**Nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Phạm Minh Đức,
nguyên Phó Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin**



Phán. Cả công chúa và phò mã nhà Trần đều “Bất đắc kỳ tử”, dân làng Thượng Phán thờ hai người trong đình làng.

**Ông Đào Văn Mưu, 89 tuổi, thôn Thượng Phán,
xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ**



Tôi cũng vài lần theo các cụ trong dòng tộc họ Đào làng Thượng Phán sang dự hội làng Rèm, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng và dự ngày giỗ bà Cầm Hoa, vì theo lệ cũ truyền từ đời nọ sang đời kia làng Thượng Phán là quê cha của nữ tướng Cầm Hoa.

**Ông Đào Văn Vân, ban quản lý di tích lịch sử văn hóa
từ đường dòng họ Đào, làng Thượng Phán, xã Quỳnh Hoàng,
huyện Quỳnh Phụ**



Từ đường họ Đào chúng tôi phối thờ danh nhân Đào Nguyên Phổ. Hiện dòng họ Đào chúng tôi đã công đức xây khu lăng mộ bà chúa Hoa, công chúa nhà Trần cùng phò mã Nguyễn Minh ở làng Thượng Phán. Chúng tôi cũng rất mong các cấp chính quyền và các nhà nghiên cứu giúp đỡ chúng tôi làm sáng tỏ hơn về tâm linh dòng tộc.

trang sức đeo cổ bằng vàng) Lộ Xá nhớ muôn đời.

Bà nhận đôi câu đối mà dân trang Lộ Xá dâng tặng, cảm tạ các vị bô lão cùng các dân trang đã dành tặng tình cảm chứa chan và gửi gắm niềm hy vọng ở nơi bà. Bà cười hồng mã, lặng nhìn dân trang lần cuối, ánh mắt rục chảy lòng căm hận quân thù. Đội quân do bà chỉ huy phất cờ hành quân hướng về đất Phong Châu. Gia nhập đội quân của Hai Bà Trưng, Cầm Hoa được phong nữ tướng đảm trách đánh thành Mai Lĩnh. Chỉ huy đội quân hạ thành Mai Lĩnh góp phần cùng các cánh quân trong đội quân hùng hậu của Hai Bà dẹp tan quân giặc, giải phóng hoàn toàn 65 quận, thành thu lại đất Lĩnh Nam, giặc Đông Hán bại trận chạy toán loạn về nước. Bị thua đau, quân Đông Hán không người mộng bá vương quyết tâm quay lại cai trị đất Lĩnh Nam. Vào năm 42 (sau Công nguyên), Hán Quang Vũ (tức Hán Quang Vũ Đế), tên thật là Lưu Tú, là hoàng đế sáng lập nhà Đông Hán đồng thời là vị hoàng đế thứ 16 của nhà Hán sai Mã Viện quay trở lại đánh chiếm Lĩnh Nam.

Trước thế giặc mạnh như chẻ tre, Hai Bà Trưng hạ lệnh cho Cầm Hoa bên cạnh Hai Bà chiến đấu bảo vệ thành Cầm Khê. Thành Cầm Khê thất thủ,

Hai Bà Trưng cùng đội quân của Cầm Hoa rút chạy đến bến sông Hát. Tại đây, Hai Bà Trưng đã tuấn tiết. Còn bà Cầm Hoa cũng bị thương nhưng bà đã cố gắng cùng vệ binh vừa đánh giặc vừa tìm cách rút về Lộ Xá. Khi về đến Lộ Giang (khúc sông ở cạnh Lộ Xá, nay thuộc xã Thăng Long, huyện Đông Hưng) thì cùng đường. Quân Đông Hán vẫn đuổi riết sau lưng. Trước tình thế giặc Đông Hán truy sát, để giữ khí tiết và cũng để giữ cho dân trang Lộ Xá thoát khỏi cảnh tàn sát của quân giặc, nữ tướng Cầm Hoa đã chọn cách tuấn tiết. Trước khi chết, bà rút gươm ngựa mặt lên trời mà than rằng: “Ta sinh vì việc nước, nay chết vì việc nước, chết cũng như sống vậy” rồi bà trẫm mình xuống dòng sông. Thi hài ngậm oan được dòng nước Lộ Giang làng Rèm đưa tiễn trôi về quê cha làng Thượng Phán. Dân làng Thượng Phán thương xót mai táng bà và xây lăng miếu thờ bà. Rất tiếc, trải thăng trầm biến cố, lăng miếu thờ nữ tướng Cầm Hoa đã phiêu pha dấu tích. Dòng họ Đào ở làng Thượng Phán truyền ngôn cho con cháu trong dòng tộc rằng họ là hậu duệ của bà chúa Hoa. Dòng tộc họ Đào làng Thượng Phán hàng năm vẫn cử người về làng Rèm dự lễ hội đền Rèm vào đầu tháng 2 và giỗ nữ tướng Cầm Hoa vào tháng 8 âm lịch.



PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG

■ BÚT NGŨ
Thành phố Thái Bình

Trạm gác cầu Kênh làm thụt xuống vệ đường, bên phải, bên trái đắp đất đầy sù. Trong trạm, một cái bệ đất rần và nhẵn lì như đá nầu, vì nhiều người ngồi. Góc trạm, một hố cá nhân ăn thông ra đoạn hào bên ngoài. Miệng hố nhẵn như miệng chum. Sát tường, chiếc mỗ dài như con cá trắm treo mồm lên xà ngang.

Dâu vác súng đứng trong trạm thò từ ngực lên, nhìn qua cầu đá Kênh ra đồng, kiểm soát con đường đi tắt sang Bái.

Mấy hôm nay, Dâu cùng chị em dân quân gác cổng này, vận động nhân dân không gánh thóc sang chợ Đống bán. Có tin giặc tung tiền Đông Dương ra mua vét thóc.

Ở làng Nguyễn, những nhà nhiều thóc sợ giặc đốt, cuộn cuộn gánh đi bán, giữ tiền cho gọn. Ủy ban xã đã họp với họ, nói rõ âm mưu giặc. Nhưng họ nghĩ khác. Giữ nắm tiền Đông còn hơn để thóc cháy. Thế là thóc vẫn luôn qua cầu Kênh, sang Bái rồi sang Đống.

Nuôi và vợ Cự gánh hai gánh thóc qua trạm gác. Dâu xách súng bước lên đường. Cô đứng cao hơn mọi người một đầu; quần chít ống, thắt lưng có bao đạn. Đôi môi Dâu mím lại nghiêm trang... Thoạt nhìn Dâu, Nuôi cũng rai rái; cô đứng tránh sau vợ Cự.

Dâu nhìn vợ Cự, giọng lạnh lạnh:
- Tôi đã nói với hai chị mấy lần. Lần này tôi không để gánh đi nữa đâu!

Vợ Cự chống đòn gánh xuống đường, nuốt ực nước bọt, giọng ngọt ngào, năn nỉ:

- Giấu gì chị, thóc riêng của em vẫn để ở nhà đấy! Nhà em vẫn ở nhà cơ mà! Đây là thóc mẹ em. Bà cụ tản cư, chân đi mồm phải đi. Ăn đã vậy còn phải tiêu. Tốn kém lắm!

- Đã biết là vậy. Nhưng bà cụ chở đi nhiều lắm rồi. Chúng tôi biết cả. Rặt đem bán ở chợ Đống. Giặc đang đánh đòn kinh tế. Tiền nó in bừa ra, mua thóc của mình.

Dâu nói đúng, vợ Cự không cãi lại được, vẫn cố nỉ nài:

- Mẹ em, chị đã biết đấy. Chúng em đi không về rồi, thì cứ mà nghe chửi.

- Chửi thì đấu tranh với bà ấy chứ! - Dâu nói, giọng gân gắt.

Thêm những gánh thóc của đám người gánh thuê cho cừu Thạc dồn tới. Vợ ba cừu Thạc đi sau cùng áp tải. Thấy đoàn gồng gánh bị ách lại, mụ tong tả bước lên. Đến bên Dâu mụ đơn đả:

- Tưởng ai, hóa cô Dâu. Giời ơi, trông cô cứ như Phàn Lê Huê ấy.

Dâu mồm mím, tai hơi đỏ lên vì lời tán tỉnh của mụ. Mụ ghé tai Dâu thì thào tiếng nhỏ tiếng to, tay chỉ vào từng gánh thóc:

- Gánh này của nhà tôi. Gánh kia của bà lý Bật. Gánh kia của bác giáo Lạc... Mỗi nhà một gánh, quẩy đi ăn. Chứ không thì cô bảo ăn bằng gì. Tản cư tản canh, ngồi một chỗ ăn mới tốn. Thật miệng ăn núi lở, cô ạ!

Mụ Thạc móc gói trầu đất ở thắt lưng, đưa cho Dâu một miếng. Dâu ngẩn ngừ. Mụ dúi vào tay Dâu, giọng vừa thân vừa sảng:

- Thì cô ăn với chị một miếng - Mụ ví von - Giấu này giấu tính giấu tình, giấu loan giấu phụng, giấu mình giấu ta đấy, cô ạ!

Rồi mụ nháy Dâu một cái; cái nháy tình tứ nghịch ngợm như của một anh đàn ông hư đốn nháy gái.

Dâu lẳng nhìn xuống đất, tay cầm miếng trầu vàng ươm, cau non tiễn chũm lòng đào, vỏ chay mềm nục như miếng thịt nạc. Nhai miếng trầu này vào là há miệng mắc quai... Dâu nghiêm nét mặt:

- Bác không đi họp, bác không biết. Giặc nó...

- Không đi, nhưng tôi biết hết. - mụ Thạc ngắt lời Dâu - Nó đánh đòn kinh tế. Dưng mà mình có đem bán đâu. Đem đi ăn cửa mà! Cô ơi!

- Mấy hôm nay các bác chở đi kìn kìn, ăn sao xuế?

- Ai bảo cô? Nói có quỷ thần hai vai, tôi mới gánh đi có mấy chuyến. Cô lại không tin tôi.

Mụ Thạc làm ra vẻ giận dỗi quay đi.

Dâu nhìn những gánh thóc nói với mọi người:

- Tôi có để các bà đi, ra kia các anh ấy cũng bắt trở lại. Thật đấy.

Mấy người gánh thuê thóc lo phải trở lại, không lấy được tiền công. Họ bực mình i eo:

- Biết thế này thêm vào mà đi.
- Ra ngõ gặp vía chó đấy.

Có tiếng ai nói to phía sau, giục giả khích động:

- Cứ đi đi, ai cấm chợ ngăn sông được! Chẳng ai bảo ai, mọi người cúi xuống nhắc đòn gánh.

Mụ Thạc lừ mắt nhìn mọi người, đầu khê gật ra hiệu bảo đi.

Dâu đứng gần ra giữa đường, chân kiễng cao hơn, giọng đánh lại:

- Dứt khoát không đi được! Đồng chí The, đóng cổng lại! The đứng sẵn phía cổng nói to:

- Có ngay!

Cánh cổng lờm chớm gai tre chống bằng hai cột, sập phịch xuống, kín mít.

Mặt vợ Cự tái đi, tay giật thùng quang làm tóe những hạt thóc từ thúng xuống đường. Vùng vàng cát gánh trở lại, được mấy bước, chị ta nói bằng quơ:

- To rồi! Hồi này người ta... to lắm rồi! Mấy bà gánh thuê hòa theo:

- Mẹ kiếp, to bằng cái lá khoai nhất rồi đấy!

- Nằm hằm, nằm hố, rồi to bằng cái trống đình!

Đi xa hơn chút nữa, mụ cừu Thạc móc máy:

- Rõ cái hạng gái góa gô việc triều đình... sao mà tây đen nó chưa túm được! Cô Tuyên chứ tôi, tôi giội gót chân vào cho mấy cái.

Những tiếng cười chế giễu ô lên, vọng lại chỗ Dâu. Dâu loáng thoáng nghe những điều họ nói. Cô thấy như có lưới móc xoáy vào tim mình, đau nhói. Bước vội vào trạm gác, cô ngồi xếp xuống bệ đất lạnh ngắt.

The lặng lẽ nhìn Dâu. Đôi mắt Dâu hoe hoe đỏ. Những nốt rỗ hoa ở mặt tía lên, đôi môi mím lại uất ức. The bước xuống ngồi sát bên Dâu lăm lăm:

- Những hạng độc miệng!

Dâu gục vào vai The, nấc liên mấy cái.

- Kệ mẹ chúng nó, chị ạ! Đứa nào nói bậy đứa ấy bắn mồm.

Câu nói của The không đủ làm cho Dâu nhẹ bớt uất ức. Dâu không ngờ cái chuyện ngồi hằm chung với Tuyên lại loang ra như thế. Hẳn là có ai trong nội bộ đem đi nói lung tung, ôi ác cả làng... Dâu nhớ như in cái hôm ấy. Dâu có ý giữ gìn ngay từ đầu. Dâu biết thân phận mình là gái góa, không cần thận thì nghiêng ngả liền tay... Anh Tuyên xem ra cũng thế. Anh ấy còn gìn giữ hơn mình. Ngủ chán, thức dậy chỉ nói chuyện đầu đầu. Không có đụng vào áo nhau một tý gọi là... Anh ấy cũng tự biết mình là người thế nào chứ. Cả chi bộ, cả xã tin cậy. Năm sáu năm trời theo đuổi công tác mới được vậy chứ có dễ đâu. Ai dại mà kiếm củi ba năm thiêu một giờ... Còn mình, mình quý anh ấy thật, nhưng vợ con anh ấy sờ sờ ra kia, mù hay sao mà không thấy... Thật không may cho mình đã góa bụa lại sinh nhiều chuyện éo le... Dâu lau vội giọt nước mắt nong nóng trên gò má:

- Tôi không ngờ người ta đặt điều như thế! Tôi sống làm sao được hử cô?

The ngó vào phía trong làng xem có ai ra, rồi xoa bàn tay to rộng vào cái lưng thon thon của Dâu:

- Hôm ấy có ai biết chuyện mà bung ra như vậy?

- Chỉ có bà Sen với anh Cự. Bà Sen, chắc bà ấy không tep nhẹp, bép xép. Chỉ có anh Cự.



Ảnh minh họa

(còn nữa)

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Trong tuần, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu là các cộng tác viên: Bích Hạnh (Đài TTTH thành phố Thái Bình); Mạnh Tường (Đài TTTH Quỳnh Phụ); Trịnh Thanh (Đài TTTH Vũ Thư); Thu Uyên (Đài TTTH Hưng Hà); Vũ Quang Tú, Ngọc Tuyền (Kiến Xương); Nguyễn Thị Thúy, Nha Đoàn, Bùi Hảo Trường (thành phố Thái Bình); Vũ Văn Thành (Quỳnh Phụ); Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Đỗ Văn Xuân, Minh Chuyên, Cao Văn Quyền (Hà Nội); Lê Anh Phong, Thiên Trần (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Lê Như Nguyễn (Đắk Nông); Vũ Tuyết Nhung (Thanh Hóa); Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Nguyễn Chí Viễn (Bắc Giang); Nguyễn Ngọc Hưng, Bùi Huyền Trang (Quảng Ngãi); Lê Hồng Thiện (Hưng Yên); Phạm Đình Chuy (Thừa Thiên Huế); Nguyễn Thị Thu Hiền (Đà Nẵng); Huỳnh Thị Mộng Tuyền (Kiên Giang); Nguyễn Thị Bình (Tây Ninh); Nguyễn Quỳnh Anh (Ninh Bình); Nguyễn Ngọc Phú (Hà Tĩnh)...

Kỷ niệm 130 năm ngày thành lập tỉnh và ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Bình, cộng tác viên Bùi Minh Khang gửi cộng tác bài thơ “Miền quê văn hiến đất và người Thái Bình”. Bài thơ trữ tình, giàu hình ảnh đã khái quát và ca ngợi mảnh đất, con người Thái Bình xưa - nay đầy tự hào: “Thái Bình hôm nay ngàn hoa đang đua nở/Ngày hội quê mình lại mở rong/rong/Viết tiếp bài ca, con Lạc cháu Hồng/Thật xứng đáng với non sông đất nước/Bao người con Thái Bình tài năng thao lược/Cống hiến nhiều cho đất nước nở đầy hoa/Cùng Đảng quang vinh, tô đẹp Tổ quốc nhà/Ôi đẹp đẽ Thái Bình miền quê văn hiến/Để Thái Bình thăng tiến hôm nay”...

Nhân ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2, cộng tác viên Nguyễn Ngọc Phú có tản văn “Những thiên thần áo trắng” và bài thơ “Đêm thuốc bắc”; cộng tác viên Vũ Duy Yên có bài thơ “Gửi người thầy thuốc thanh xuân” viết về người thầy thuốc trong 1 lần nằm viện với tình cảm thân thương: “Đã bao người, giờ đến lượt tôi/Nhận ở em

tấm lòng người mẹ/Giọt huyết thanh, liều thuốc viên nhỏ bé/Em truyền cho họ sức thanh xuân.../Ánh mắt sẻ chia, nụ cười nhân hậu/Nỗi đau nào đã gặp cũng xua tan”.

Hướng tới ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, cộng tác viên Lê Hồng Thiện gửi nhiều tác phẩm cộng tác gồm thơ và truyện làng văn làng báo; cộng tác viên Đỗ Văn Xuân nhiều bài thơ về mẹ: “Mẹ và ký ức”, “Mẹ và mùa hạt trắng”, “Mẹ đi gặt lúa trưa nay”. Trong đó bài thơ “Mẹ và ký ức” tác giả nhớ về mẹ với nhiều kỷ niệm đẹp của người mẹ tần tảo nuôi dạy mình ngày khôn lớn: “Nắng mưa đời lấy tảo tần/Bàn tay sờ gọi đất cần nở hoa/Oằn vai gánh chợ đường xa/Thiếu thừa mẹ chẳng quên quà cho con/Cành mềm thương lắm còn non/Trong lời ru mẹ con tròn giấc mơ/Con gom ký ức đại khờ/In đầy dáng mẹ làm thơ dâng Người”...

Cùng với phản ánh các lĩnh vực kinh tế - xã hội ở các địa phương trong tỉnh, trong tuần, tòa soạn nhận được nhiều tin, bài thời sự kịp thời phản ánh các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 của cán bộ và nhân dân trong tỉnh, điển hình như cộng tác viên Bích Hạnh đưa tin Đội Quản lý thị trường số 6, Cục Quản lý thị trường Thái Bình đã kiểm tra, phát

hiện, tổ chức tiêu hủy 500 chai nước rửa tay khô sát khuẩn nhãn hiệu Hàn Quốc không có số đăng ký lưu hành. Cộng tác viên Thu Uyên có bài Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 gây ra. Cộng tác viên Mạnh Tường đưa tin xã An Lễ tổ chức tập huấn công tác phòng, chống dịch Covid-19 cho các tầng lớp nhân dân trong xã; vận động tự cách ly đối với 13 trường hợp đi đám cưới ở Vĩnh Phúc trong những ngày đầu năm; hướng dẫn nhân dân, du khách thập phương đeo khẩu trang và sát khuẩn trước khi vào dâng hương tại đền Đồng Bằng...

Tin, bài, ảnh, thơ, truyện ngắn,... của các bạn đã, đang được biên tập, chọn đăng trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo giấy. Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Lưu ý mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh có chủ thích đầy đủ. Địa chỉ tiếp nhận tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

ĐƯỢC NẤU THEO
LUẬT BIA TINH DÒNG
CỦA ĐỨC NĂM 1516

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG VIỆT NAM

- Diệt và phòng chống mối, mọt cho các công trình xây dựng, dề đập
- Cung cấp thuốc diệt chuột xử lý cho đồng ruộng, trang trại, cơ quan xí nghiệp
- Phun thuốc phòng trừ dịch bệnh: ruồi, muỗi, kiến, gián...
- Cung cấp thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, trừ bệnh, trừ cỏ
- Cung cấp hóa chất khử trùng...

Tuyển dụng nhân viên kinh doanh nữ bán lẻ

TRỪ NHANH - DIỆT GỌN - AN TOÀN MÔI SINH

Địa chỉ: Số 23, Ngõ 640/51, Nguyễn Văn Cừ, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Hà Nội
VP tại Thái Bình: Số 324, Đường Long Hưng, Phường Hoàng Diệu, TP. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình - Điện thoại: 0913.530.943 - 0373.03.5555